

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN PHÁT
TRIỂN NGHỀ CÔNG TÁC
XÃ HỘI VÀ ĐÀO TẠO NGHỀ
CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày 24 tháng 10 năm 2016

Số: 1845 /QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo Đề án phát triển nghề công tác xã hội và Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN NGHỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI VÀ ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN

Căn cứ Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thành lập Ban chỉ đạo Đề án phát triển nghề công tác xã hội và Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1726/TTr-LĐTĐBXH ngày 12/10/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo Đề án phát triển nghề công tác xã hội và đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 (Ban chỉ đạo).

Điều 2. Giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội - cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo việc thực hiện quy chế này.

Điều 3. Thường trực Ban chỉ đạo, các thành viên Ban chỉ đạo và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận :

- Bộ LĐ-TB&XH (B/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh (B/cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTH, NN&PTNT, VX_(v). 23

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Tôn Thị Ngọc Hạnh

QUY CHẾ

**Làm việc của Ban chỉ đạo Đề án phát triển nghề công tác xã hội
và đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1945/QĐ-BCĐ ngày 24 tháng 10 năm 2016
của Trưởng Ban chỉ đạo)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

- Quy chế này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc, trách nhiệm, chế độ làm việc của Ban chỉ đạo Đề án phát triển Nghề công tác xã hội và đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 (gọi tắt là Ban chỉ đạo).

- Thành viên Ban chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện theo quy định của Quy chế này.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo

1. Nhiệm vụ

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch hàng năm, 5 năm để chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án phát triển Nghề công tác xã hội và đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Phối hợp, lồng ghép các nguồn lực thực hiện Đề án, trong đó chú trọng xã hội hóa; bảo đảm quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí theo quy định hiện hành.

- Đôn đốc và kiểm tra các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Nông trong tổ chức thực hiện Đề án phát triển nghề công tác xã hội và đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020.

- Thực hiện chế độ báo cáo đột xuất, định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm về kết quả triển khai thực hiện Đề án cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Quyền hạn

- Phân công trách nhiệm từng thành viên Ban chỉ đạo. Khi cần thiết được quyền trưng cầu chuyên viên có liên quan giúp việc cho Ban chỉ đạo.



- Mời lãnh đạo các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham dự các cuộc họp của Ban chỉ đạo và các buổi làm việc của Ban chỉ đạo.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai, thực hiện chương trình, Kế hoạch của Đề án.

- Được quyền yêu cầu, đề nghị các Sở, ngành, chính quyền địa phương, cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo.

- Đề xuất cơ quan có thẩm quyền khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích hoặc xem xét, xử lý đối với cá nhân, tổ chức vi phạm (nếu có) trong triển khai thực hiện Đề án.

Điều 3. Nguyên tắc làm việc

- Ban chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Trưởng ban chỉ đạo về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Ban chỉ đạo hoạt động kiêm nhiệm theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, thống nhất; quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền qua các cuộc họp định kỳ, đột xuất hoặc thông qua ý kiến bằng văn bản.

- Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao và báo cáo về cơ quan thường trực Ban chỉ đạo kết quả thực hiện công tác được phân công theo quy định tại Quy chế này.

- Trong quá trình hoạt động Trưởng Ban chỉ đạo và Phó Ban chỉ đạo được phép sử dụng con dấu của UBND tỉnh hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (tùy theo thẩm quyền và vị trí của người ký ban hành văn bản) để điều hành công việc.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Trưởng Ban chỉ đạo

- Lãnh đạo, điều hành chung các hoạt động của Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo.

- Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban chỉ đạo.

- Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo.

Điều 5. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực giúp Ban chỉ đạo dự thảo chương trình, kế hoạch hàng năm, 5 năm triển khai các mục tiêu đến năm 2020.

- Tham mưu Trưởng ban tổ chức các cuộc họp để giải quyết công việc theo định kỳ hoặc đột xuất; thành lập đoàn kiểm tra các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai, thực hiện Đề án, chương trình, kế hoạch.

- Lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban gửi cơ quan tài chính cùng cấp trình cấp có thẩm quyền phân bổ theo quy định.

- Hướng dẫn các thành viên Ban chỉ đạo báo cáo kết quả thực hiện Đề án và tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Tổng hợp, tham mưu Ban chỉ đạo trình cấp có thẩm quyền khen thưởng những tập thể, cá nhân hoặc xem xét xử lý đối với cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai thực hiện Đề án.

Điều 6. Các thành viên Ban chỉ đạo

- Cùng tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị quán triệt, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, các kết luận của Ban chỉ đạo trong nội bộ ngành, cơ quan, đơn vị mình.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban chỉ đạo để kịp thời đề xuất biện pháp giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong chỉ đạo việc tổ chức phối hợp các cơ quan có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch.

- Định kỳ (hoặc đột xuất theo yêu cầu) báo cáo Ban chỉ đạo về kết quả thực hiện của ngành, cơ quan, đơn vị phụ trách.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ đạo phân công.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Chế độ hội họp

Ban chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm để đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch và đề ra phương hướng nhiệm vụ thời gian tiếp theo, hoặc họp đột xuất khi cần thiết.

Điều 8. Chế độ báo cáo

Các thành viên Ban chỉ đạo lãnh đạo tập thể, cá nhân có liên quan tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động định kỳ về Ban chỉ đạo thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, hàng năm và 5 năm) trước ngày 20 của tháng cuối quý, tháng 12 và báo cáo đột xuất khi yêu cầu.

Điều 9. Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các thành viên Ban chỉ đạo, tổ chức, cá nhân phản ánh, báo cáo về Ban chỉ đạo (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp,



tham mưu Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban chỉ đạo điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn./.

TRƯỞNG BAN



aul

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH

Tôn Thị Ngọc Hạnh